

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG LÁT
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/2023/HS-ST
Ngày 14/11/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LÁT, TỈNH THANH HOÁ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Văn Thuận và ông Lô Văn Phía.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Viết Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tham gia phiên tòa:*
Ông Trương Văn Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 14/11/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2023/TLST-HS ngày 12/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2023/QĐXXST-HS ngày 31/10/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **HỒ A S**, sinh năm 1979 tại xã T, huyện B, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản T, xã T, huyện M, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ A V (đã chết), và bà: Thào Thị C (*tên gọi khác: Thào Thị S*) (đã chết); bị cáo có vợ là Thào Thị Ch (*tên gọi khác: Thào Thị N*), sinh năm 1996 và có 02 con; tiền sự: Không.

Tiền án: 02

- Năm 2020, bị Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 01/2020/HS-ST ngày 19/02/2020.

- Năm 2021, bị Tòa án nhân dân huyện Mường Lát xử phạt 08 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số: 12/2021/HS-ST ngày 07/4/2021.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 11/7/2023 chuyển tạm giam từ ngày 20/7/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Hà Văn Khôi – Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh số 1, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Hồ A P, sinh năm: 1962

Địa chỉ: Bản T, xã T, huyện M, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 11/7/2023, tổ công tác Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa thực hiện kế hoạch rà soát người nghiện ma túy trên địa bàn xã T, huyện M, tỉnh Thanh Hóa. Khi tổ công tác Công an huyện phối hợp cùng Công an xã T, huyện M đến nhà Hồ A P tại bản T, xã T, huyện M, tỉnh Thanh Hóa thì có Hồ A S là em trai ruột của P đang ở trong nhà ra mở cửa, thấy tổ công tác Hồ A S đã ném 01 (một) gói nilon màu hồng đang cầm trên tay phải xuống nền nhà ngay cửa chính cách vị trí S đứng khoảng 50cm. Tổ công tác đã yêu cầu Su nhặt gói nilon lên để kiểm tra thì phát hiện bên trong gói nilon màu hồng mà Su vừa ném xuống đất có chất bột màu trắng ngà. Hồ A S khai nhận đây là ma túy Heroine S vừa mua với giá 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) của người đàn ông tên Hồ A S (*tên thường gọi là Su Chi*) là người cùng bản với S để sử dụng, tổ công tác tuyên bố bắt người phạm tội quả tang đối với Hà A S.

Quá trình điều tra Hồ A S khai nhận: Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 11/7/2023, Su sang nhà anh trai ruột là Hồ A P để chơi do nhà S và nhà P liền kề nhau. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi P đang nằm ngủ trên giường còn S đang ngồi chơi tại khu vực bếp nhà P thì có một người đàn ông khác cũng tên là Hồ A S (*tên thường gọi là Su Chi*) là người cùng bản đến nhà P chơi. Do bị nghiện ma túy nên Hồ A S đã hỏi mua 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) Heroine của Su Chi thì Su Chi đồng ý. Sau khi Hồ A S đưa cho Su Chi số tiền 20.000đ thì Su Chi đưa lại cho S 01 (một) gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine; mua được ma túy S cầm gói ma túy ở tay phải rồi ngồi chơi với Su Chi, lúc này P vẫn đang nằm trên giường ngủ trong nhà. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, khi tổ công tác Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa đến nhà P làm việc thì Hồ A S ra mở cửa, tay phải của S vẫn cầm gói ma túy, khi thấy tổ công tác S đã thả gói ma túy xuống nền nhà nhưng bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang, còn Su Chi thì bỏ chạy ra phía sau nhà để lên rừng.

Tại bản kết luận giám định số: 2678/KL-KTHS ngày 17/7/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- *Chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong mặt trước ghi “Tang vật thu giữ của Hồ A S” niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,125g (không thấy một hai lăm gam) loại: Heroine.*

Vật chứng của vụ án là 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành mặt trước có ghi “CA Mường Lát TC63 ngày 12/7/2023”. Mặt sau được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Lê Minh Tiến, Lưu Bình Nguyên, Bùi Thanh Duyệt và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, đây là số ma túy còn lại sau

giám định, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát theo quy định của pháp luật.

- Đối với Hồ A S (*tên thường gọi là Su Chi*), theo lời khai của bị cáo Hồ A S là người đã bán ma túy cho S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát đã xác minh tại bản T, xã T, huyện M có người đàn ông tên là Hồ A S (*Su Chi*). Tuy nhiên hiện nay Hồ A S (*Su Chi*) không có mặt tại địa phương, hiện không biết đi đâu, làm gì. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh, làm rõ, nếu có đủ căn cứ thì xử lý trong vụ án khác.

Bản cáo trạng số: 66/CT-VKS-ML ngày 10/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát đã truy tố bị cáo Hồ A S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hồ A S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 14 đến 16 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ.

Quá trình điều tra xác định bị cáo làm nghề trồng trọt, không có thu nhập ổn định, gia đình thuộc diện hộ nghèo do đó đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành.

Về án phí: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hồ A Su.

Người bào chữa của bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: Đồng tình với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát về tội danh, điều luật và khung hình phạt đã truy tố đối với bị cáo cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh; tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện chỉ nhằm mục đích thoả mãn nhu cầu cá nhân do bị cáo nghiện ma túy, đây cũng là hệ lụy của tệ nạn xã hội từ nhiều năm trước để lại; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình là hộ nghèo; không biết chữ nên nhận thức pháp luật rất hạn chế, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo Hồ A S mức án từ 12 đến 14 tháng tù thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo thành khẩn nhận tội, bị cáo đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, sớm được về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Lát, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng cũng như Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 10 giờ, ngày 11/7/2023 tại nhà ở của Hồ A P, sinh năm 1962, ở bản T, xã T, huyện M, tỉnh Thanh Hóa tổ công tác Công an huyện Mường Lát và Công an xã T, huyện M đã bắt quả tang Hồ A S là em trai của P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản kết luận giám định số 2678/KL-KTHS ngày 17/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã kết luận: *Chất bột màu trắng ngà của phong bì mặt trước ghi “Tang vật thu giữ của Hồ A S” niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,125g (Không thấy một hai lăm gam) loại: Heroine*. Như vậy, hành vi của Hồ A S tàng trữ trái phép 0,125g ma túy là Heroine đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3]. Xét tính chất vụ án:

Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh, an toàn xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức được các hành vi liên quan đến ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm do những tác hại xấu đến đời sống kinh tế, xã hội cũng như sức khỏe con người và còn là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Để pháp luật được tôn trọng, trật tự an toàn xã hội được duy trì; để giáo dục người phạm tội, đấu tranh phòng ngừa tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã có 02 lần bị Toà án xét xử, áp dụng hình phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản, trong đó Bản án số 01/2020/HS-ST ngày 19/02/2020 của Toà án nhân dân huyện Mường Lát xử phạt bị cáo 06 tháng tù, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 08/5/2020; đến ngày 07/4/2021 bị cáo tiếp tục bị Toà án nhân dân huyện Mường Lát xử 08 tháng tù, tuy nhiên do lần phạm tội sau bị cáo trộm cắp tài sản có giá trị dưới 2.000.000đ nên việc bị cáo bị kết án vào ngày 19/02/2020 đã được áp dụng là tình tiết định tội, do đó mặc dù khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo đã có 02 lần bị kết án, chưa được xoá án tích nhưng chỉ bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; việc bị cáo đã từng bị Toà án xét xử và áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, chưa được xoá án tích mà tiếp tục phạm tội thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc để cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Hội đồng xét xử cũng xét, trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình vì vậy cũng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên cải tạo, sửa chữa lỗi lầm.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiện đang sinh sống ở vùng có điều kiện Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, làm nghề trồng trọt không có thu nhập ổn định, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6]. Xét về vật chứng trong vụ án:

Vật chứng của vụ án là 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành mặt trước có ghi “CA Mường Lát TC63 ngày 12/7/2023”. Mặt sau được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Lê Minh Tiến, Lưu Bình Nguyên, Bùi Thanh Duyệt và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa làm giáp lai là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

[7]. Xét về án phí:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiện đang sinh sống ở vùng có điều kiện Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình là hộ cận nghèo nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Hồ A S** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo HỒ A S **16** (*Mười sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 11/7/2023.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành mặt trước có ghi “CA Mường Lát TC63 ngày 12/7/2023”. Mặt sau được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Lê Minh Tiến, Lưu Bình Nguyên, Bùi Thanh Duyệt và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2023 giữa Công an huyện Mường Lát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện Mường Lát;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Lát;
- UBND xã T, huyện M;
- Chi cục THADS huyện Mường Lát;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa

Lê Văn Minh